



Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên
Trường Tiểu học Phúc Lợi

LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 4

Bài 1: Làm quen với phương tiện học tập Môn Lịch sử và Địa lí (Tiết 2)

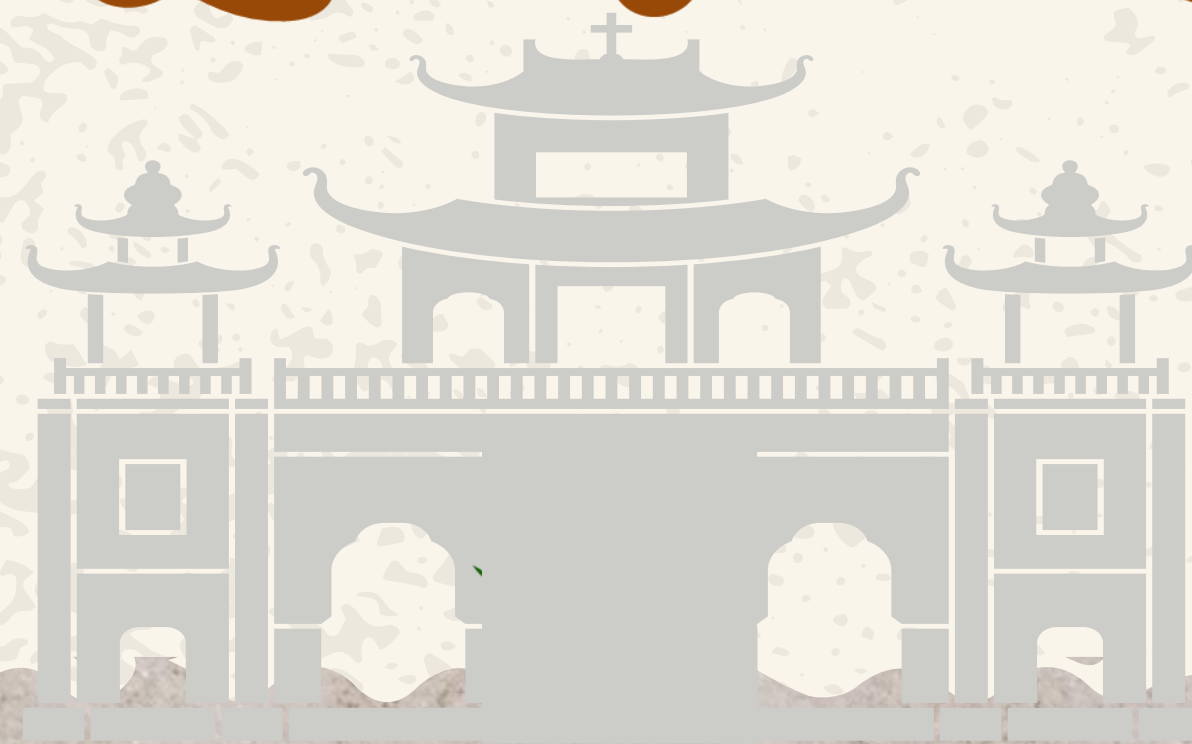
Năm học 2023 - 2024



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 4

Làm quen với phương tiện học tập môn Lịch sử - Địa lí



Tiết 2



YÊU CẦU CẦN ĐẠT



Kể được tên một số phương tiện hỗ trợ học tập môn Lịch sử và Địa lí.



Sử dụng được một số phương tiện vào học tập môn Lịch sử và Địa lí

1- Khởi Động



Thành Thăng Long

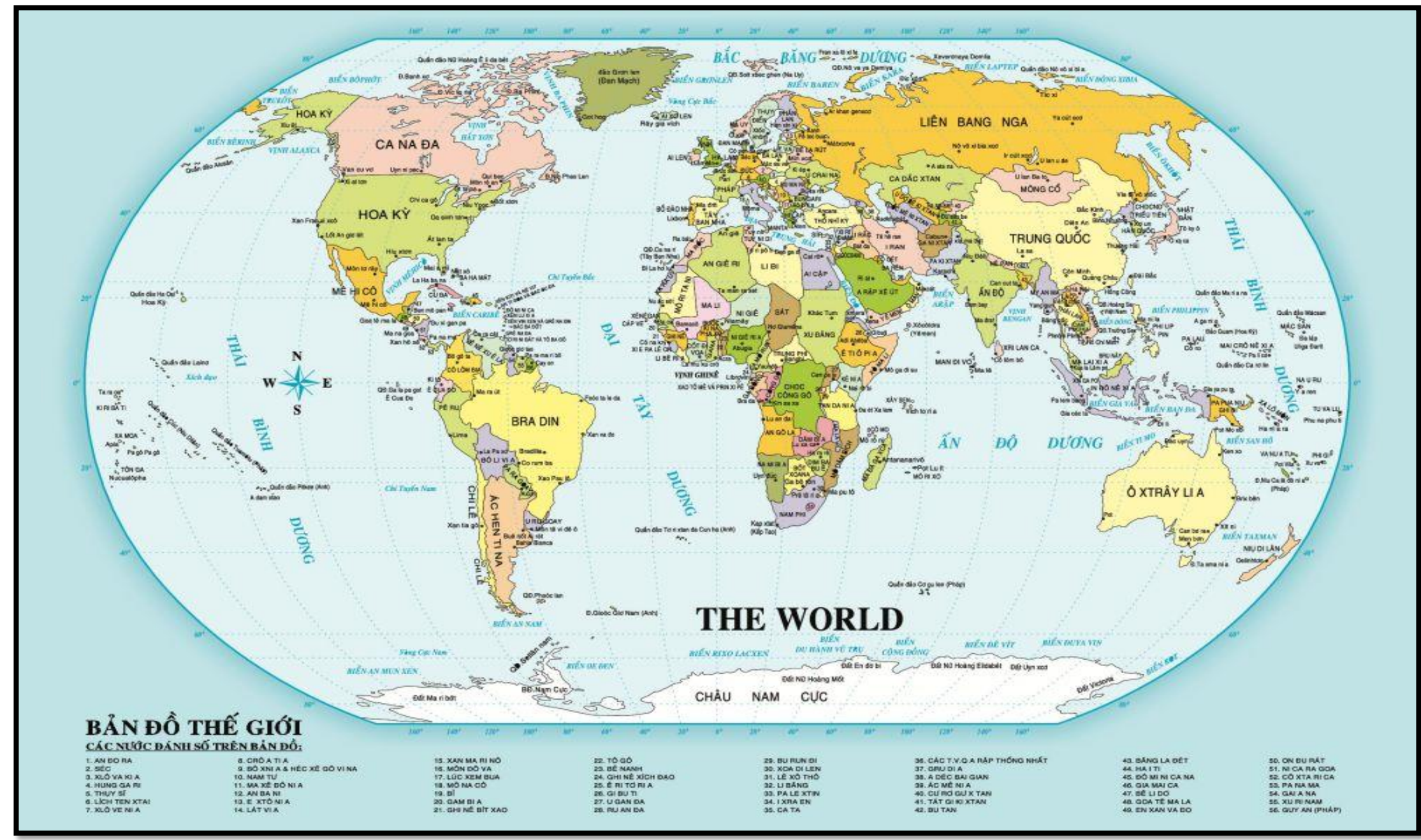


Đây là gì?

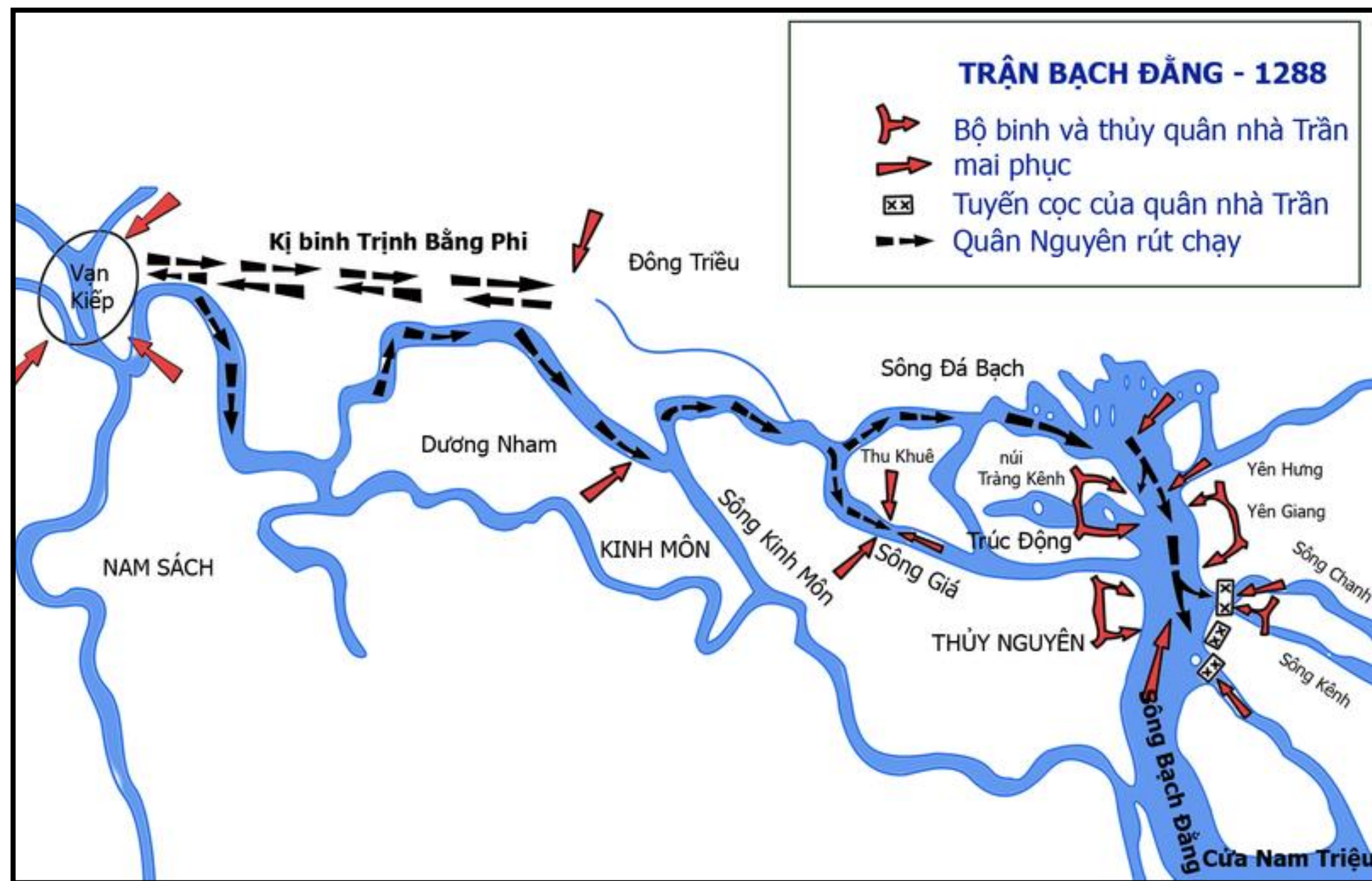


Dựa vào tranh ảnh, em hãy cho biết
đó là các phương tiện học tập nào?





Bản đồ

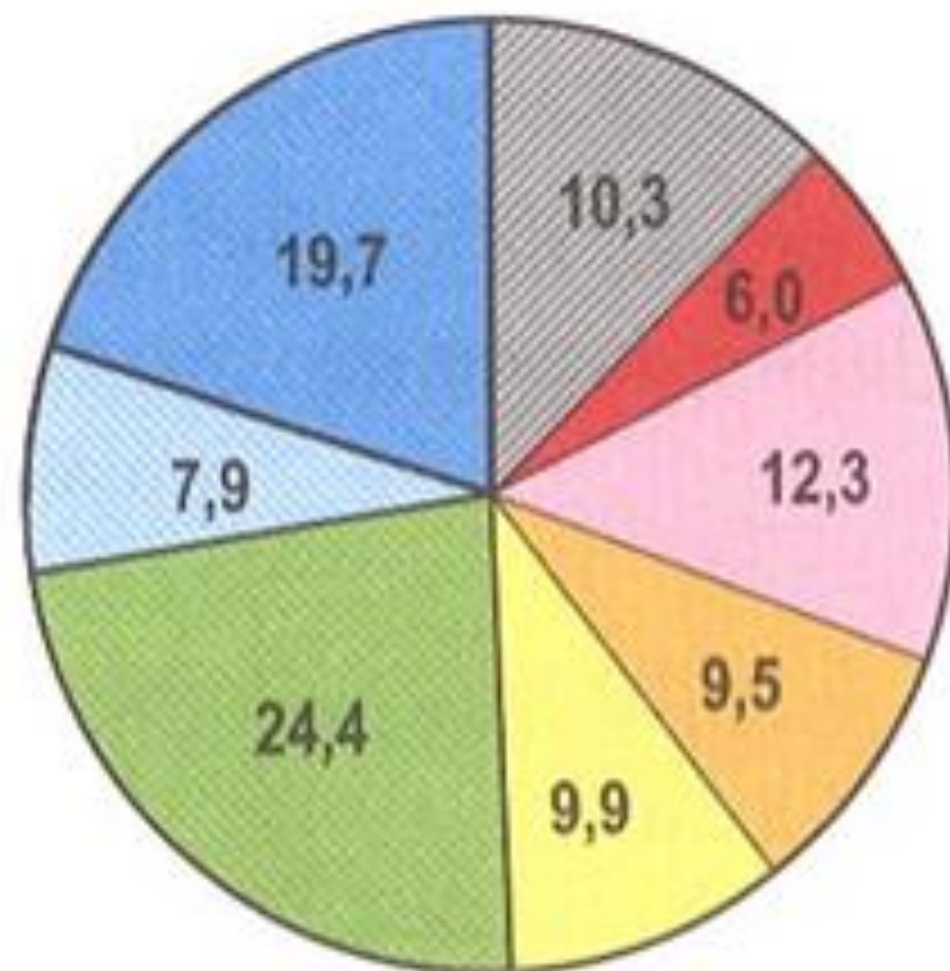


Lược đồ



Vùng	Dân số (nghìn người)	Diện tích (km ²)
Cả nước	88.772,9	330.951,1
Trung du và miền núi Bắc Bộ	1 1.400,2	95.272,3
Đồng bằng sông Hồng	20.236,7	21.050,9
Bắc Trung Bộ	10.189,6	51.459,2
Duyên hải Nam Trung Bộ	89.84,0	44.376,8
Tây Nguyên	5.379,6	54.641,1
Đông Nam Bộ	15.192,3	23.598,0
Đồng bằng sông Cửu Long	17.390,5	40.553,1

Bảng số liệu



- Khai thác nhiên liệu
- Điện
- Cơ khí, điện tử
- Hoá chất
- Vật liệu xây dựng
- Chế biến lương thực thực phẩm
- Dệt may
- Các ngành công nghiệp khác

Biểu đồ

2- Khám phá



Hồ Hoàn Kiếm

LINH
181100

Hoạt động 3

Tìm hiểu về hiện vật, tranh ảnh



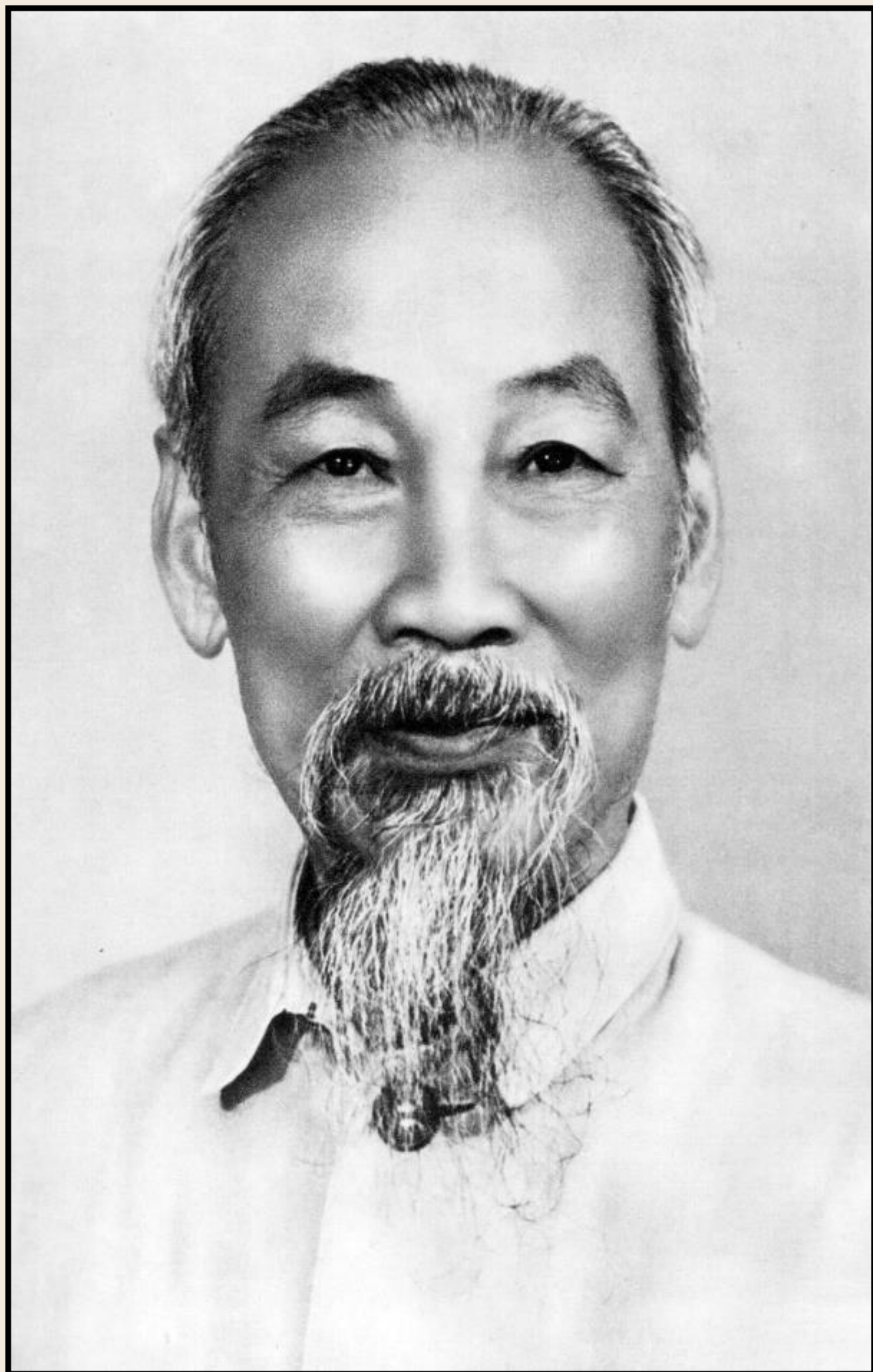
Hiện vật

Quan sát 2 tranh bên , kết hợp thông tin trong sách trang 10, em hãy cho biết:

Hiện vật là gì?

Hiện vật lịch sử là những di tích, đồ vật,... trong quá khứ của con người còn được lưu giữ đến ngày nay.





Tranh ảnh lịch sử, địa lí

Tranh ảnh lịch sử, địa lí là những hình ảnh được vẽ hoặc chụp về các nhân vật, địa điểm, hiện vật, sự kiện lịch sử, đối tượng địa lí gắn bó với không gian cụ thể,...



*Tranh ảnh
lịch sử, địa lí
là gì?*

Các bước sử dụng hiện vật, tranh ảnh

Bước
1

Đọc tên hiện vật, tranh ảnh

Bước
2

Quan sát và mô tả những đối tượng lịch sử hoặc địa lí được giới thiệu thông qua hiện vật, tranh ảnh.

Bước
3

Nhận xét về các đối tượng lịch sử hoặc địa lí theo yêu cầu của bài học



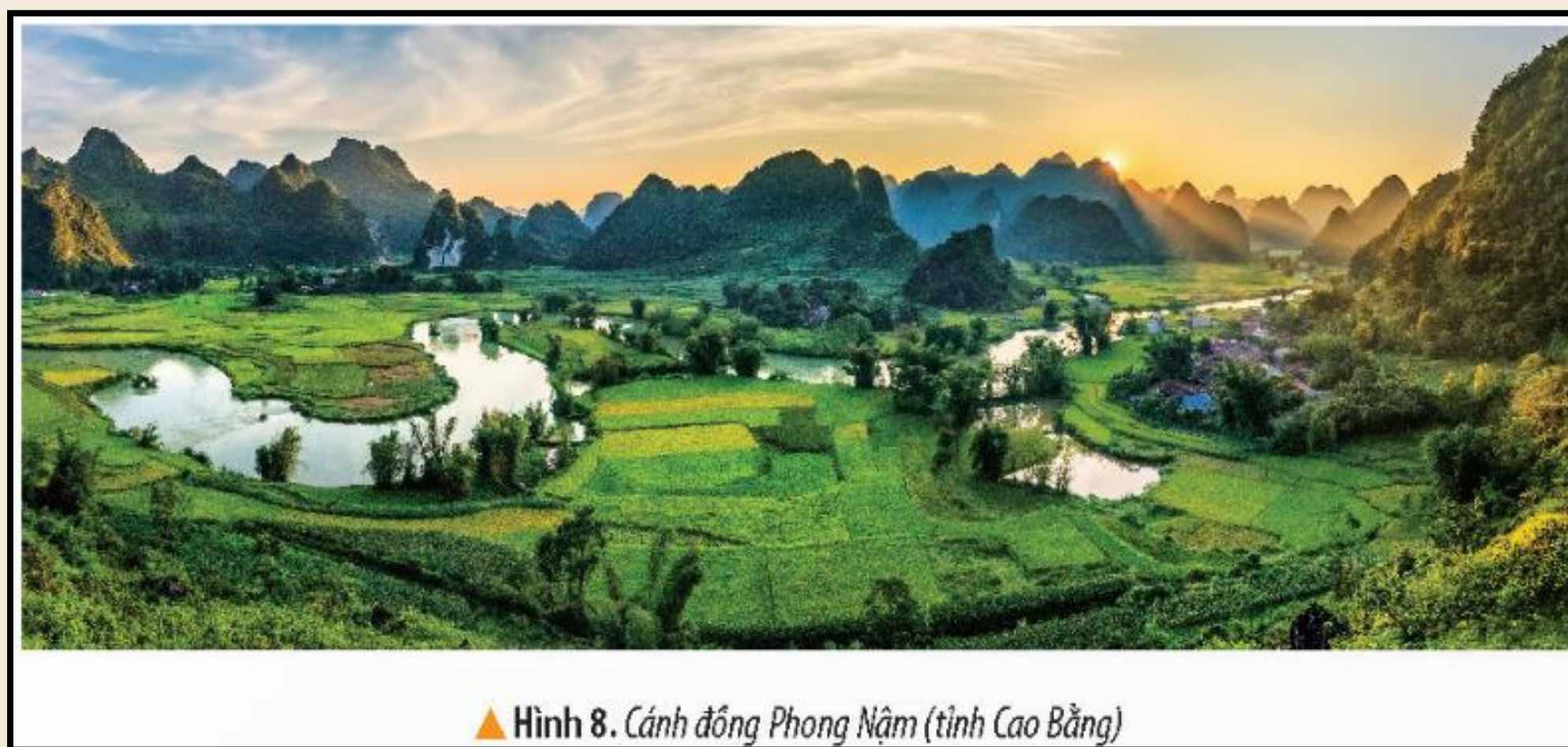
Quan sát hình 7, 8, em hãy:

- Mô tả mũi tên đồng Cổ Loa.
- Mô tả bức ảnh cánh đồng Phong Nậm.

NHÓM ĐÔI



▲ Hình 7. Mũi tên đồng Cổ Loa



▲ Hình 8. Cánh đồng Phong Nậm (tỉnh Cao Bằng)

Gợi ý: Thực hiện 3 bước theo hình 9

Hình 7: Nhận xét về một số yếu tố như chất liệu, hình dáng, kích thước,... của hiện vật

Hình 8: Nhận xét về đặc điểm địa hình cảnh vật,... trong bức tranh

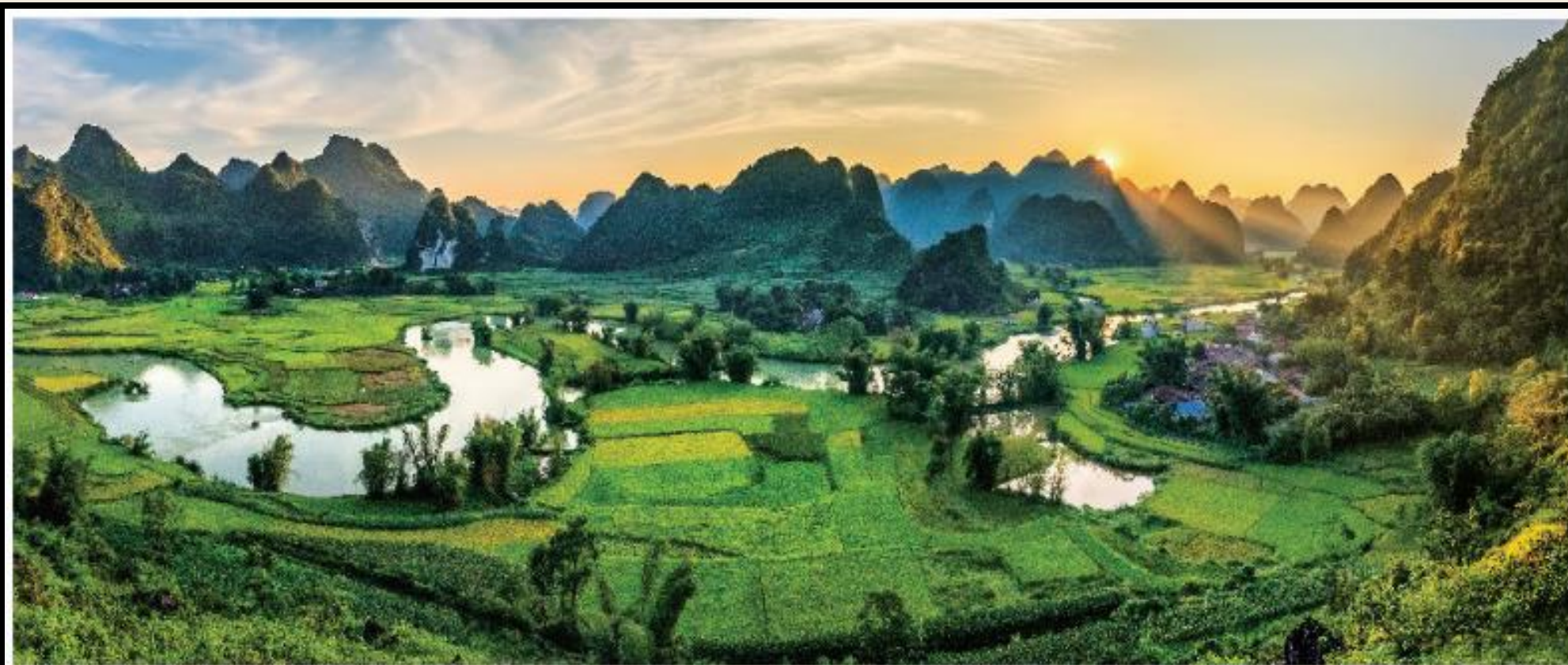


▲ Hình 7. Mũi tên đồng Cổ Loa

- Mũi tên có 3 cạnh, có trụ, có cánh và có chuôi.
- Chất liệu: bằng đồng



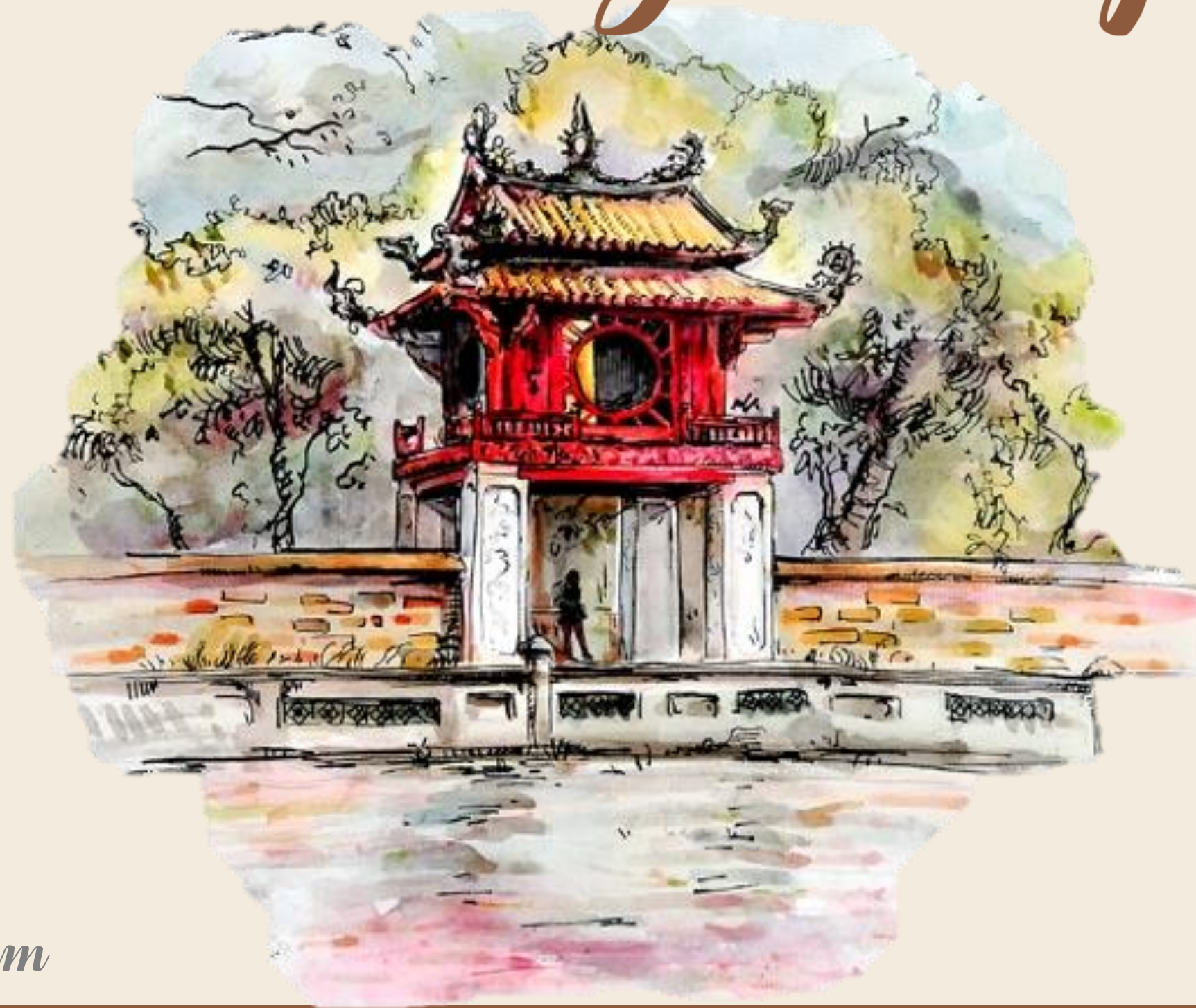
- Cảnh đồng Phong Nậm: Nhiều núi cao đồ sộ, nhiều cây cối xanh, không gian rộng lớn.
- Cảnh đồng được chia thành nhiều ô khác nhau, xanh ngắt bởi những ô lúa mạ non.



▲ Hình 8. Cảnh đồng Phong Nậm (tỉnh Cao Bằng)



3- Luyện tập



Văn Miếu – Quốc Tử Giám

Nhiệm vụ

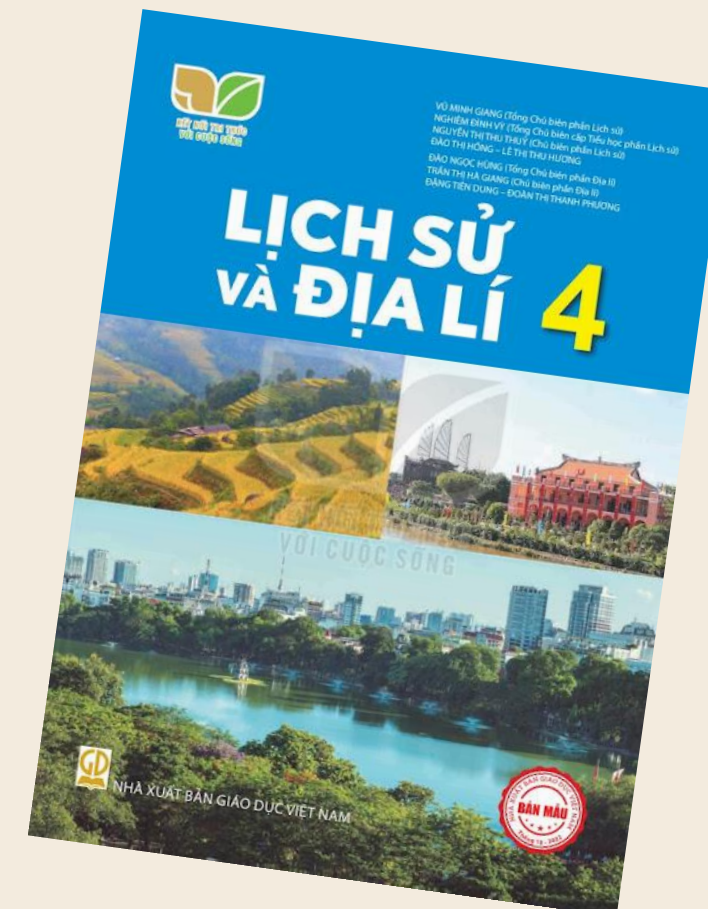
- 1) Vẽ sơ đồ tư duy thể hiện một số phương tiện học tập môn Lịch sử và Địa lí (theo gợi ý ở hình bên)
- 2) Tìm trong sách giáo khoa Lịch sử và Địa lí 4 ví dụ về các phương tiện học tập môn học: bản đồ, lược đồ, bảng số liệu, tranh ảnh, trục thời gian,... (mỗi phương tiện lấy 2 ví dụ).

Phương tiện học tập môn Lịch sử và Địa lí

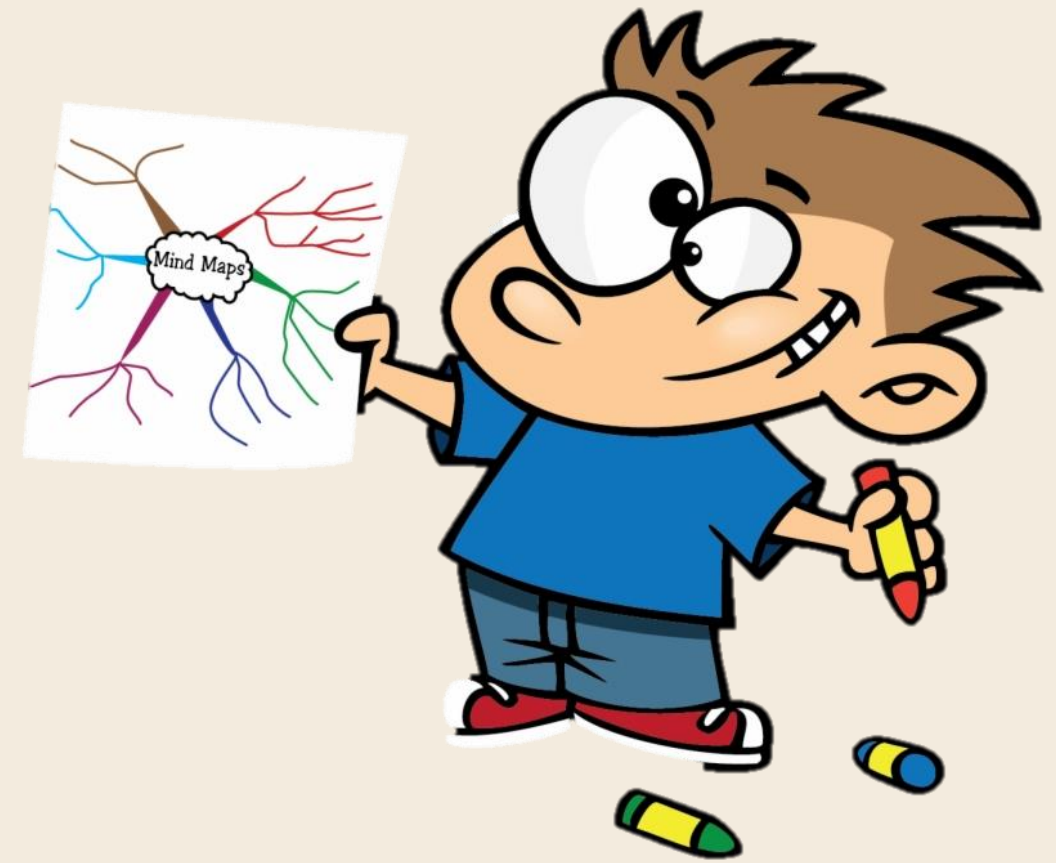
?

?

?



1) Vẽ sơ đồ tư duy thể hiện một số phương tiện học tập môn Lịch sử và Địa lí



Phương tiện học tập
môn Lịch sử và Địa lí

Bản đồ

Lược đồ

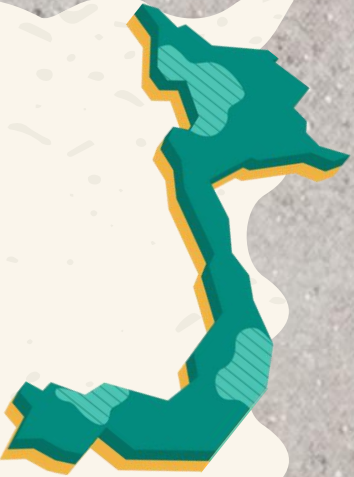
Tranh, ảnh

2) Tìm trong sách giáo khoa Lịch sử và Địa lí 4 ví dụ về các phương tiện học tập môn học: bản đồ, lược đồ, bảng số liệu, tranh ảnh, trục thời gian,... (mỗi phương tiện lấy 2 ví dụ).

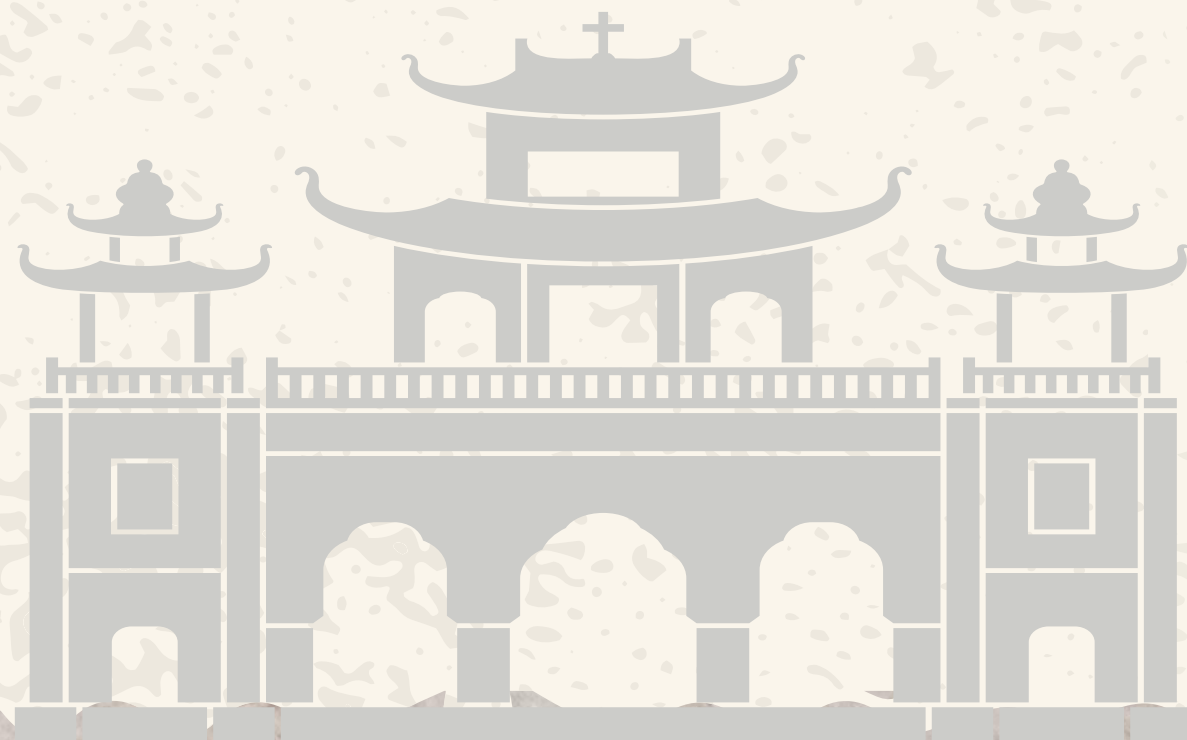
- Bản đồ: Địa hình phần đất liền Việt Nam, Hành chính Việt Nam
- Lược đồ: Khởi nghĩa Hai Bà Trưng năm 40, địa hình và một số khoáng sản vùng Trung du và miền núi Bắc bộ
- Bảng số liệu: Diện tích số dân của một số tỉnh, thành phố ở nước ta năm 2020,
- Hiện vật: Mũi tên Đồng Cổ Loa, mộ bia tiến sĩ trong văn miếu Quốc Tử Giám
- Tranh, ảnh: Cánh đồng Phong Nậm, đoạn sông Hậu chảy qua thành phố Cần Thơ
- Trục thời gian: Trục thời gian thể hiện một số sự kiện tiêu biểu Việt Nam từ năm 1945 đến 1975, tên gọi Thăng Long - Hà Nội qua các thời kì.

4- Vận dụng



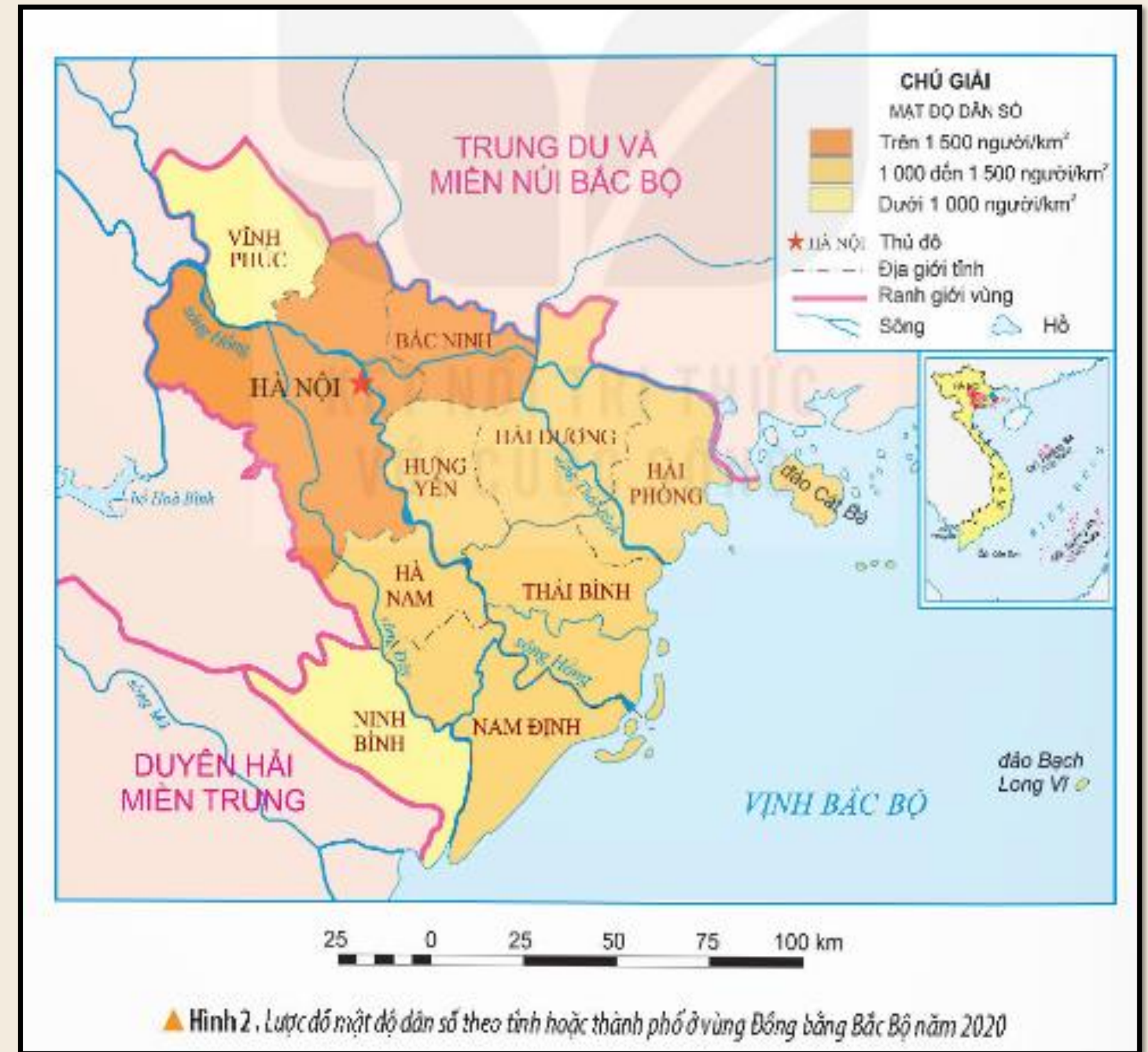


Hãy cùng bạn thực hành sử dụng
một phương tiện học tập môn
Lịch sử và Địa lí



- **Phương tiện:** Lược đồ
- **Tên lược đồ:** Lược đồ mật độ dân số theo tỉnh hoặc thành phố vùng đồng bằng Bắc Bộ
- **Mô tả:**
 - ✓ Các tỉnh có mật độ dân số trên 1 500 người/km² : Hà Nội, Bắc Ninh.
 - ✓ Các tỉnh có mật độ dân số từ 1 000 người/km² đến 1 500 người/km² : Hải Dương, Hưng Yên, Hà Nam, Nam Định, Thái Bình, Hải Phòng.
 - ✓ Các tỉnh có mật độ dân số dưới 1 000 người/km² : Vĩnh Phúc, Ninh Bình
- **Nhận xét:**

Mật độ dân số cao tập trung ở thủ đô và các thành phố lớn.



Bài 9. Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng đồng bằng Bắc Bộ (trang 42)

Hẹn gặp lại nhé!

